

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày 16-3-2023

"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Đức Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Đông;

Bà Vũ Thị Ngọc Tuyết;

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Bàn Thị Ch, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh T. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh T. Vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Bàn Thị Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị Ch và anh Nguyễn Văn Kh đăng ký kết hôn với nhau ngày 13/10/2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện L, tỉnh T, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 3/2018 dương lịch thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do: Tính cách hai vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh Kh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình luôn căng

thăng, mặc dù được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Chị Ch xác định, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được, đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Văn Kh.

Về con chung: Chị Bàn Thị Ch và anh Nguyễn Văn Kh có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 21/7/2016. Khi ly hôn chị Ch đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, vay nợ: Không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Kh:

Anh Kh vắng mặt tại phiên toà, đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Từ khi thụ lý vụ án Toà án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết tất cả các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn Kh theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh Kh vắng mặt. Qua xác minh tại gia đình, tổ dân phố và chính quyền địa phương xác định được: Sau khi Tòa án đã thụ lý vụ án tranh chấp về ly hôn giữa chị Ch và anh Kh, anh Kh biết việc Tòa án thụ lý vụ án, nhưng cố tình dấu địa chỉ, thường xuyên đi làm ăn xa, thỉnh thoảng có về nhà nhưng không đến Tòa án làm việc cũng không có yêu cầu phản tố gửi đến Tòa án. Bà Nguyễn Thị D là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn Kh xác định: Đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, các Giấy mời, các Thông báo của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình do Tổ trưởng Tổ dân phố chuyển đến nhờ tổng đạt cho anh Nguyễn Văn Kh, sau khi nhận bà đã gọi điện thoại cho anh Kh thông báo rõ về nội dung của các văn bản nhưng anh Kh không đến Tòa án làm việc.

Ngày 01/02/2023 anh Nguyễn Văn Kh đến Tòa án và đề nghị Tòa án ghi lời khai, tại biên bản lấy lời khai anh Kh trình bày:

Về thời gian đăng ký kết hôn và nơi đăng ký kết hôn như chị Ch trình bày là đúng. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng đầu tháng 3 năm 2022 dương lịch thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng tính cách không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, anh Kh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Do đó cuộc sống vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn, căng thẳng trầm trọng. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay không còn quan tâm gì đến nhau. Anh Kh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được. Nay chị Ch đề nghị ly hôn, anh Kh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Chị Bàn Thị Ch và anh Nguyễn Văn Kh có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 21/7/2016. Anh Kh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, vay nợ: Không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Ch vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh Kh vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

* **Về tố tụng:** Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn Kh thực hiện chưa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc tham gia phiên tòa.

*** Về nội dung:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, đề nghị giải quyết theo hướng:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bàn Thị Ch được ly hôn với anh Nguyễn Văn Kh.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 21/7/2016 cho chị Bàn Thị Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi. Anh Nguyễn Văn Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định không có.

- Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Chị Ch và anh Kh được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của các đương sự có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Bàn Thị Ch vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn anh Nguyễn Văn Kh đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ Điều 227,

228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ch và anh Kh đăng ký kết hôn ngày 13/10/2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện L, tỉnh T trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Ch và anh Kh là hợp pháp.

Căn cứ kết quả xác minh, lời khai của các đương sự, xác định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch và anh Kh đã xảy ra từ lâu, trong thời gian dài, đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2022, không còn quan tâm gì đến nhau, cả hai vợ chồng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không mong muốn đoàn tụ. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ch, xử cho chị Ch được ly hôn với anh Kh.

- Về con chung: Chị Bàn Thị Ch và anh Nguyễn Văn Kh có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 21/7/2016. Căn cứ lời khai của nguyên đơn, bị đơn và kết quả xác minh xác định: Từ khi ly thân tháng 3/2022 đến nay, chị Ch và anh Kh thường xuyên đi làm ăn xa, cháu L ở cùng với bố mẹ đẻ anh Kh. Anh Kh không quan tâm, thăm nom, chăm sóc con chung, không chu cấp tiền để nuôi con, để mặc cho bố mẹ đẻ nuôi cháu L. Mặt khác, hiện nay anh Kh đã nghỉ việc tại công ty, chưa có công việc mới, không có thu nhập.

Đối với chị Ch thường xuyên về nhà thăm nom, chăm sóc con, hàng tháng đều gửi tiền cho bố mẹ anh Kh để nuôi cháu L ăn học. Căn cứ tâm tư nguyện vọng cũng như thực tiễn việc quan tâm, chăm sóc con, cần giao cháu Nguyễn Bảo L cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp và có căn cứ. Chị Ch không yêu cầu về cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ch và anh Kh cùng xác định, không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không đề nghị giải quyết, do đó HĐXX không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định, anh Kh không phải chịu án phí.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị Ch và anh Kh có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bàn Thị Ch.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bàn Thị Ch được ly hôn với anh Nguyễn Văn Kh.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 21/7/2016 cho chị Bàn Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị Bàn Thị Ch phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ch đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001557 ngày 29/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. Chị Ch đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Bàn Thị Ch, bị đơn anh Nguyễn Văn Kh đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- UBND thị trấn C (để ghi Sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Đức Quỳnh